ĐẶC ĐIỂM LÂM SÀNG, HÌNH ẢNH NỘI SOI, MÔ BỆNH HỌC VÀ KẾT QUẢ CẮT LẠNH Ở BỆNH NHÂN CÓ POLYP ĐẠI TRỰC TRÀNG 5-9MM TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG ƯƠNG CẦN THƠ

Phan Văn Tiễn, Huỳnh Hiếu Tâm, Nguyễn Thị Quỳnh Mai, Đặng Lê Trang Thanh

Đặt vấn đề: Cắt lanh polyp là một kỹ thuật điều tri nội sọi hiện đại, thu hút sư quan tâm và nghiên cứu rông rãi. Phương pháp này nổi bất với ưu điểm giúp vết cắt nhanh lành, tăng tỷ lê cắt tron khối polyp và giảm thiểu đáng kể nguy cơ chảy máu muôn. Đặc biệt, cắt lanh còn làm giảm nguy cơ các biến chứng như chảy máu sớm, chảy máu muộn hoặc thủng, mang lại hiệu quả và an toàn cao trong điều tri. Muc tiêu nghiên cứu: Mô tả đặc điểm lâm sàng, hình ảnh nỗi sọi, mô bệnh học và đánh giá kết quả cắt lanh ở bệnh nhân có polyp đại trực tràna 5-9mm tai Benh viên Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2023-2024. Đối tương và phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu tiến cứu có can thiệp điều tri trên 102 bệnh nhân có polyp đại trực tràng kích thước 5-9mm. **Kết quả**: Tổng công 102 bênh nhân có polyp đai trực tràng được đưa vào nghiên cứu với đô tuổi từ 50 trở lên chiếm đa số, tỷ lệ nam/nữ xấp xỉ bằng 1/1. Về đặc điểm lâm sàng, đau bung gặp ở đa số đối tương nghiên cứu (68,6%), trong đó 77,6% có thời gian biểu hiên triêu chứng dưới 6 tháng. Kích thước polyp trung bình là 6,09±0,69mm, trong đó phần lớn polyp có kích thước 5-7mm và có đơn polyp (61,8%). Đặc điểm mô bệnh học ghi nhận đa số polyp nghịch sản 61,2%. Hầu hết bênh nhân được cắt tron polyp (90%). Có 6/102 bênh nhân gặp biến chứng sau cắt polyp, trong đó 2 bênh nhân chảy máu muôn, và 4 bênh nhân có triệu chứng sau cắt polyp. Kết luân: Bênh nhân có polyp đai trực tràng phần lớn là đơn polyp và có kích thước 5-7mm, phần lớn là polyp nghịch sản (61,2%). Kỹ thuật cắt lanh polyp đai trưc tràng 5-9mm đat hiệu quả cao.

Từ khoá: Polyp, đại trực tràng, 5-9mm, lâm sàng, mô bệnh học, cắt lạnh.

CLINICAL CHARACTERISTICS, ENDOSCOPIC IMAGING, HISTOPATHOLOGY, AND COLD SNARE POLYPECTOMY OUTCOMES IN PATIENTS WITH 5-9MM COLORECTAL POLYPS AT CAN THO CENTRAL GENERAL HOSPITAL

Pham Van Tien, Huynh Hieu Tam, Nguyen Thi Quynh Mai, Dang Le Trang Thanh

Background: Cold snare polypectomy is a modern endoscopic treatment technique that has garnered widespread attention and research. This method stands out for its advantages, such as promoting rapid wound healing, increasing the rate of complete polyp resection, and significantly reducing the risk of delayed bleeding. Notably, cold snare polypectomy also minimizes the risk such as early bleeding, delayed complications perforation, providing high efficacy and safety in treatment. Objective: To describe the clinical characteristics, endoscopic imaging, and histopathology, and to evaluate the outcomes of cold snare polypectomy in patients with 5-9mm colorectal polyps at Can Tho Central General Hospital from 2023 to 2024. Materials and methods: A non-randomzied prospective interventional study was conducted on 102 patients with colorectal polyps measuring 5-9mm. Results: A total of 102 patients with colorectal polyps were included in the study, the majority of whom were aged 50 or older. The male-to-female ratio was approximately 1:1. Clinically, abdominal pain was observed in most participants (68.6%), with 77.6% of these cases reporting symptoms lasting less than six months. The average polyp size was 6.09 ± 0.69mm, with most polyps measuring 5-7mm, and most patients presenting with a solitary polyp (61.8%). Histopathological analysis showed that the majority were dysplastic polyps (61.2%). Most patients underwent complete polyp resection (90%). There were 6 out of 102 patients who experienced complications after polyp removal, including 2 cases of delayed bleeding and 4 patients showing symptoms after the procedure. Conclusion: Patients with colorectal polyps measuring 5-7mm were predominantly found to have solitary polyps, most of which were dysplastic. The cold snare polypectomy technique for 5-9mm colorectal polyps proved to be highly effective.

Keywords: Polyp, colorectal, 5-9mm, clinical, histopathology, cold snare.